**Ngày soạn: 21/12/2024**

**Tiết 24**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

Môn học/ Hoạt động giáo dục: Lịch sử; Lớp: 6

Thời gian thực hiện: 1 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

Hệ thống lại kiến thức HKI từ tuần 1 đến hết tuần 15.

HSKT: Hệ thống lại kiến thức HKI từ tuần 1 đến hết tuần 15.

**2. Về năng lực:**

- Năng lực chung: Tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khai thác tư liệu giải quyết nhiệm vụ học tập.

HSKT: Tự học

- Năng lực riêng: Tìm hiểu lịch sử qua việc khai thác tư liệu, hình ảnh, lược đồ liên quan đến bài học.

HSKT: Đọc tư liệu có sẵn.

**3. Về phẩm chất:**

- Giáo dục phẩm chất chăm chỉ, có trách nhiệm trong học tập, lao động.

HSKT: Chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGV, SGK Lịch sử và Địa lí 6.
* Hình ảnh, sơ đồ minh họa có liên quan đến bài học.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK Lịch sử và Địa lí 6.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1 : MỞ ĐẦU (5p)**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS vào bài mới

HSKT : Hứng thú với phần khởi động.

**b. Nội dung:** GV cho HS xem lại slide hệ thống kiến thức HKI

**c. Sản phẩm học tập:** HS quan sát và nhớ lại kiến thức

**d. Tổ chức hoạt động:**

GV cho HS xem lại slide hệ thống kiến thức HKI và dẫn vào nội dung ôn tập.

**2. HOẠT ĐỘNG 2 : HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35p)**

**a. Mục tiêu:** HS thống kê kiến thức đã học

HSKT: Biết thống kê lại KT đã học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

HSKT: Đọc sgk, trả lời câu hỏi theo ý hiểu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1:** Ý nào sau đây **không đúng** khi nói về điều kiện tự nhiên của Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại?

A. Nằm trên lưu vực của các dòng sông lớn.

B. Đất đai phì nhiêu, mầu mỡ.

C. Lượng mưa phân bố đều đặn theo mùa.

D. Đất trồng trọt ít và cằn cỗi, kém màu mỡ.

**Câu 2:** Ngành kinh tế chính của cư dân Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại là:

A.công nghiệp.

B. thủ công nghiệp.

C. thương nghiệp.

D. nông nghiệp.

**Câu 3:** Ai Cập cổ đại được hình thành trên lưu vực con sông nào dưới đây?

A. sông Hằng.

B. sông Tigro và Ơphrat.

C. sông Nin.

D. sông Ấn.

**Câu 4:** Thể chế chính trị của các nhà nước cổ đại ở Ai Cập và Lưỡng Hà là:

A. quân chủ chuyên chế.

B. chiếm hữu nô lệ.

C.cộng hòa quý tộc.

D. dân chủ chủ nô.

**Câu 5:** Ở Ai Cập, người đứng đầu nhà nước được gọi là:

A.En-xi.

B. Pha-ra-ông.

C. Thiên tử.

D. Thiên hoàng.

**Câu 6:** Người đứng đầu nhà nước Lưỡng Hà cổ đại được gọi là:

A. Pha-ra-ông.

B. En-xi.

C. Thiên tử.

D. Thiên hoàng.

**Câu 7:** Nhà nước Lưỡng Hà cổ đại được hình thành trên lưu vực sông:

A. Nin.

B. Trường Giang và Hoàng Hà.

C. Ti-grơ và Ơ-phrát.

D. Hằng và Ấn.

**Câu 8:** Cư dân Ai Cập cổ đại viết chữ trên:

A. đất sét.

B. mai rùa.

C. thẻ tre.

D. giấy Pa-pi-rút.

**Câu 9:** Cư dân Lưỡng Hà cổ đại viết chữ trên:

A.giấy Pa-pi-rút.

B. mai rùa.

C. thẻ tre.

D. đất sét.

**Câu 10:** Thành Babilon là công trình kiến trúc của:

A. Hi Lạp.

B. Ai Cập.

C. Rôma.

D. Lưỡng Hà.

**Câu 11:** Công trình kiến trúc nổi tiếng của cư dân Ai Cập là:

A. Kim tự tháp Gi-za.

B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đấu trường Cô-li-dê.

D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 12:** Sau khi vào Ấn Độ, người A-ri-a đã thiết lập chế độ:

A. quân chủ lập hiến.

B. cộng hòa quý tộc.

C. đẳng cấp Vác-na.

D. phân biệt sắc tộc.

**Câu 13:** Theo lịch của người Ấn cổ đại, sau bao nhiêu năm sẽ có thêm một tháng nhuận?

A. 2 năm.

B. 3 năm.

C. 4 năm.

D. 5 năm.

**Câu 14:** Sắp xếp các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại theo chiều từ trên xuống dưới?

A.Su-đra, Ksa-tri-a, Vai-si-a, Bra-man.

B. Bra-man, Vai-si-a, Ksa-tri-a, Su-đra.

C. Bra-man, Ksa-tri-a, Vai-si-a, Su-đra.

D. Su-đra, Vai-si-a, Ksa-tri-a, Bra-man.

**Câu 15:** Ai là người thống nhất lãnh thổ Trung Quốc vào năm 221 TCN?

A. Tần Thủy Hoàng.

B. Lưu Bang.

C. Triệu Khuông Dẫn.

D. Lý Uyên.

**Câu 16:** Tần Thuỷ Hoàng đã thống nhất Trung Quốc thông qua con đường:

A. chiến tranh.

B. tư tưởng, tôn giáo.

C.luật pháp.

D. hoà bình.

**Câu 17:** Nội dung nào dưới đây **không**phải là thành tựu văn hóa của cư dân Trung Quốc?

A. Kĩ thuật làm giấy.

B. Dụng cụ đo động đất.

C. Vạn lí trường thành.

D. Hệ chữ cái La-tinh.

**Câu 18:** Bán đảo I-ta-li-a là nơi khởi sinh nền văn minh cổ đại nào?

A. La Mã.

B. Hy Lạp.

C. Ai Cập.

D. Lưỡng Hà.

**Câu 19:** Từ khoảng thế kỉ VIII – thế kỉ VI TCN, các thành bang ở Hy Lạp lần lượt ra đời. Đây là những nhà nước:

A. chiếm hữu nô lệ.

B.quân chủ chuyên chế.

C. quân chủ lập hiến.

D. phong kiến phân quyền.

**Câu 20:** Năm 27 TCN, ai là người nắm mọi quyền hành ở La Mã?

A. Ốc-ta-viu-xơ.

B. Pê-ri-clét.

C. Hê-rô-đốt.

D. Pi-ta-go.

**Câu 21:** Tổ chức chính trị nào có vai trò bầu và cử ra các cơ quan nhà nước, quyết định mọi công việc ở A-ten?

A. Đại hội nhân dân.

B. Viện Nguyên lão.

C. Quốc hội.

D. Nghị viện.

**Câu 22:**Đại hội nhân dân ở A-ten có vai trò gì?

A. Bầu, cử ra các cơ quan, quyết định mọi công việc.

B. Đại diện cho thần quyền và vương quyền.

C. Chỉ tồn tại về hình thức.

D. Thực hiện các quyền hành pháp và tư pháp.

**Câu 23:**Hai giai cấp cơ bản trong xã hội Hy Lạp và La Mã cổ đại là:

A. chủ nô và nô lệ.

B. tư sản và vô sản.

C. lãnh chúa và nông nô.

D. địa chủ và nông dân.

**Câu 24:** Những bộ sử thi nổi tiếng của Hi Lạp cổ đại là:

A. I-li-at và Ô-đi-xê.

B. Ma-ha-bha-ra-ta.

C. Đăm-săn.

D. Ra-ma-ya-na.

**Câu 25:**Điều kiện tự nhiên nào có tác động lớn nhất đến sự hình thành và phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã?

A. Có nhiều vịnh, hải cảng.

B. Có nhiều đồng bằng rộng lớn.

C. Hệ động, thực vật phong phú.

D. Khí hậu khô nóng, khắc nghiệt.

**II/ PHẦN TỰ LUẬN:**

**CÂU 1:** Trình bày những thành tựu văn hóa chủ yếu của cư dân Ai Cập và Lưỡng Hà?

**CÂU 2:** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại? Theo em, thành tựu nào còn được bảo tồn đến ngày nay?

**CÂU 3:** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại? Hãy kể tên một số thành tựu về tôn giáo, kiến trúc của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng tới Việt Nam?

**CÂU 4:** Tại sao sử gia Hy lạp cổ đại Hê-rô-đốt lại nhận xét:" Ai Cập là quà tặng của sông Nin"?

**\*Hướng dẫn học bài về nhà và chuẩn bị bài sau: (5p)**

- Ôn tập đề cương chuẩn bị thi học kì tuần 18.